TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **28**/2017/HSST
Ngày 24/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đàm Nhân Trác**;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đinh Văn Châu**;
Ông **Phạm Huy Điệu**.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Phạm Đức Chính**.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Đức Lân** - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2017/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Huy B** (tên gọi khác Trần Văn M), sinh năm 1989;

Trú quán: Thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương;

Trình độ văn hoá: 01/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông (không xác định được) và bà Trần Thị B2;

Có vợ là Nguyễn Thị N;

Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20 ngày 28/5/2009, TAND huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt Trần Huy B (tên gọi khác Trần Văn M) 07 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản;

Bị tạm giam từ ngày 24/4/2017 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại.

Người bị hại: Ông **Bùi Văn T**, sinh năm 1967 và bà **Bùi Thị P**, sinh năm 1971;

Đều trú tại: Thôn H, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định trộm cắp tài sản, khoảng 15 giờ 00 phút ngày 12/4/2017, Trần Huy B mang theo 01 mũi vam bằng kim loại màu xám, một dầu hình lục giác, một

đầu được đánh dẹt dài khoảng 07cm và 01 tay công hình chữ "L", 01 biển kiểm soát 89F-019.14 và 01 chiếc cờ lê của B mang theo sẵn để trong túi quần đi xe buýt sang huyện Q, tỉnh Thái Bình chơi; khi về B đi bộ theo đường tỉnh lộ 396B qua cầu Hiệp về huyện N. Khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến ngã tư giao nhau với đường liên xã H đi xã H thuộc địa phận huyện N, B phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, sơn màu trắng - xám - bạc, BKS 34P3-5646 do bà Bùi Thị P dựng tại đường đất nhỏ ở khu đồng S thuộc thôn H, xã H *(chỉ tắt khóa điện, không khóa cổ, khóa càng)*. B đi đến chỗ dựng chiếc xe, dùng vam mang sẵn phá ổ khóa điện xe mô tô, nổ máy điều khiển xe vừa trộm cắp được đi đến thành phố H. Khi đi đến cầu P ở thành phố H, B dừng xe lấy cờ lê trong túi quần tháo biển kiểm soát của xe và lắp biển kiểm soát 89F1-019.14 vào xe mô tô vừa trộm cắp được, lắp xong B vứt cờ lê và biển kiểm soát 34P3-5646 xuống sông tại khu vực chân câu P; B điều khiển xe vào một quán sửa xe ở thành phố Hải Dương thay ổ khóa điện. Tối ngày 13/4/2017, B điều khiển xe mô tô trên tham gia giao thông, vi phạm luật giao thông tại thành phố H. Tổ công tác C112 Công an thành phố Hải Dương tuần tra yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện trên người B có 01 đầu vam phá khóa điện xe mô tô. Qua đấu tranh, B khai nhận hành vi trộm cắp chiếc mô tô trên tại huyện Ninh Giang. Công an thành phố Hải Dương bàn giao vụ việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang giải quyết theo thẩm quyền.

Tại kết luận định giá tài sản số 10/KLĐG ngày 18/4/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ninh Giang kết luận: Tại thời điểm ngày 12/4/2017, chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu trắng - xám - bạc, biển kiểm soát: 34P3-5646, trị giá là 8.500.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo Trần Huy B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 28/VKS-HS ngày 28 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Trần Huy B, ra trước tòa để xét xử về tội Trộm cắp theo khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 138 khoản 1, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS; Xử phạt bị cáo Trần Huy B, từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 41 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 76 BLTTHS. Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 01 vam phá khóa.

Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 12/4/2017 tại đường đất ở khu đồng Sau Đát thuộc thôn H, xã H; Trần Huy B có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius, màu trắng - xám - bạc, BKS 34P3-5646 của bà Bùi Thị P. Trị giá của chiếc xe mô tô là 8.500.000 đồng .

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, vì muốn có tiền nhưng lười lao động, bị cáo đã cố tình phạm tội. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20 ngày 28/5/2009, TAND huyện Ninh Giang xử phạt bị cáo 07 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản; không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, bị cáo lại tiếp tục phạm tội trộm cắp thể hiện tính coi thường pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo được xác định là tái phạm. Vì vậy, HĐXX phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, sau khi tự thú, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả cho người bị hại; người bị hại đã nhận lại tài sản và đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Từ nhận xét trên, Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đảm bảo công tác phòng chống tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, HĐXX xem xét có thể không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại xe, không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

Về vật chứng: Đối với chiếc vam phá khóa, tại phiên tòa B xác định công cụ trên chỉ dùng để phá khóa nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với chiếc biển kiểm soát 89F1-019.14, qua điều tra xác định là của ông Ninh Thanh S, ở thôn N, xã P, huyện M, tỉnh Hưng Yên bị rơi mất không rõ địa điểm vào khoảng tháng 3 năm 2017. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông S là phù

hợp.

Đối với 03 chiếc điện thoại của B không liên quan tới vụ án, B ủy quyền cho mẹ đẻ là bà Trần Thị B2 ở thôn Đ, xã Đ, huyện G, Hải Dương nhận lại. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà B2 là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo có hành vi phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Huy B (tên gọi khác Trần Văn M) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p, o khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Huy B (tên gọi khác Trần Văn M) 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 41 BLHS, điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS. Tịch thu cho tiêu hủy 01 vam phá khóa.

Vật chứng có đặc điểm như nội dung biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang đã ghi.

3. Về án phí: Áp dụng điều 99 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 21/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Trần Huy B (tên gọi khác Trần Văn M) phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 231 và 234 BLTTHS;

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Công an huyện Ninh Giang;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Sở Tư pháp Hải Dương;
- Người bị hại;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đàm Nhân Trác